



TAN CANG PILOT COMPANY LIMITED

PLANNING TO LEAD THE SHIPS 15/07/2025 (Tuesday)

TIDE TIME

Water Level	Vung Tau	Cat Lai	Flow
0.2	22:12	02:15	↗
3.3	05:26	08:45	↘
2.1	10:47	14:00	↗
3.1	15:35	18:45	↘
0.4	22:49	02:45	↗
3.3	05:55	09:15	↘

No.	Pilot	Arriving ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Đ.Toản	CNC PUMA	10.5	186	31,999	P/s3 - CL3	04:00	//0700	A3-DT07
2	N.Minh	KMTC HAIPHONG	9	173	18,370	P/s3 - CL5	04:00		A2-A6
3	Giang	GLORY 55	3	56	299	P/s1 - CL2	04:00		A5
4	P.Hung	WAN HAI 289	10.4	175	20,899	P/s3 - CL4	04:30	//0730	A2-A6
5	Uy	JOSCO SHINE	9.6	172	18,885	P/s3 - BNPH1	08:00	//0730	A3-DT07
6	A.Tuấn	OPTIMA	6.8	146	9,963	H25 - TCHP	05:00		01-SG96
7	Hoàn	KR CELEBES	6.7	131	7,683	P/s3 - TCHP	06:00	Y/c NL	01-SG96
8	H.Trường - Duy	WAN HAI 292	10.5	175	20,918	P/s3 - CL4-5	10:30	//1330	A1-A5
9	P.Tuấn	HAIAN ALFA	9.8	172	18,852	P/s3 - CL7	09:00	//1000	A3-A6
10	V.Hoàng	LITTLE WARRIOR	9.8	172	18,848	P/s3 - CL1	09:00	//1200	A2-DT07
11	Thịnh	MIYUNHE	10.1	183	16,738	P/s3 - CL5	15:00	//1800	A1-A3
12	N.Hoàng - M.Cường	KMTC LAEM CHABANG	8	173	18,318	P/s3 - CL3	23:00	//0100	A2-A5
13	B.Long - N.Hiến	YM HARMONY	7.2	169	15,167	P/s3 - CL7	04:30	//0200 Y/c MT	A1-A6
No.	Pilot	Cai Mep ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Phú	HAIAN ROSE	8.7	172	17,515	CM2 - P/s3	10:00	MT	MR-KS
2	M.Cường	MANTA 8	2	57	399	P/s1 - TCCT	09:30		2 lai gỗ
3	N.Dũng - M.Hải	CAUTIN	14	300	93,685	CM3 - P/s3	15:30	MP-VTX	MR-KS-AWA
4	Kiên	BIEN DONG NAVIGATOR	7.3	150	9,503	P/s3 - CM2	15:30		MR-KS
5	Quân - Đăng	WAN HAI A06	10.4	336	123,104	P/s3 - CM3	21:00	Y/c MP	MR-KS-AWA
6	Phú - N.Cường	ZIM AMBER	12.5	272	74,693	P/s3 - CM4	22:00	Y/c MP	A10-TC86
7	M.Hùng	MANTA 8	3.5	57	399	TCCT - P/s1	23:00		2 lai gỗ

No.	Pilot	Departing ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	N.Cường	STARSHIP PEGASUS	7.9	173	20,920	CL7 - P/s3	01:00		A6-08
2	N.Hoàng	KMTC DALIAN	10.2	196	27,997	CL5 - P/s3	07:00		A1-A5
3	B.Long	SAWASDEE DENEK	8.9	172	18,072	CL3 - P/s3	07:00		A3-A6
4	Khái	SAWASDEE SPICA	9.4	172	17,500	CL1 - P/s3	09:30		A1-A3
5	P.Thùy	SITC KEELUNG	9.3	172	17,119	TCHP - H25	07:00		01-SG96
6	K.Toàn - N.Hiến	YM CELEBRITY	9.7	210	32,720	CL4 - P/s3	07:30		A2-A6
7	Vinh	ANBIEN SKY	7.8	172	18,852	BNPH1 - P/s3	10:00		A1-A3
8	Trung	HMM MANILA	9.9	195	24,181	BP7 - P/s3	08:00		A1-A5
9	Tân	KMTC BANGKOK	7.9	173	18,318	CL7 - P/s3	11:30		A2-A3
10	Quyển	KR CELEBES	6.6	131	7,683	TCHP - H25	14:00		01-08
11	T.Tùng - N.Trường	OPTIMA	7.8	146	9,963	TCHP - H25	15:00		01-08
12	Diệu	GLORY 55	3	56	299	CL2 - P/s2	01:00		08
13	N.Tuấn - Anh	SPIL NIRMALA	10.2	212	26,638	BP7 - P/s3	16:00	ĐX	
No.	Pilot	Shifting ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	N.Tuấn - Anh	SPIL NIRMALA	10.2	212	26,638	CL4-5 - BP7	14:00	Thả neo, tăng cường dây	A1-A5
2	Đ.Minh - H.Thanh	KMTC HAIPHONG	9.1	173	18,370	CL5 - BP7	19:00	Tăng cường dây	A2-A6

PILOTING TO SUCCESS